

Số: 1509/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 13 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1372/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Ông Lê Mậu H, sinh năm 1976; địa chỉ: 119/15 đường L, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1976; địa chỉ: 119/15 đường L, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Mậu H và bà Nguyễn Thị Hương L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Mậu H và bà Nguyễn Thị Hương L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 115, ngày 30/6/2004 của Ủy ban nhân dân Phường B, quận G, TP. HCM hết hiệu lực.

- Về con chung: có 02 con chung tên Lê Ngọc Lan A, sinh ngày 27/11/2005 và Lê Gia Bảo A, sinh ngày 25/4/2008.

Giao 02 con chung là Lê Ngọc Lan A và Lê Gia Bảo A cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng/ trẻ cho đến khi trẻ Lan A và Bảo A tròn 18 tuổi. Thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền kể từ tháng 12/2017.

Kể từ khi bà L có đơn yêu cầu thi hành án, ông H chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành, lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Hương L và ông Lê Mậu H phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông H, bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0027673 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông H và bà L đã đóng đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường 17, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Ngọc Hải